

# Võ Nguyên Giáp: Thiên Tài Khốn Nạn của Quê Hương.

Bác Sĩ Nguyễn Lương Tuyền



Tôi chia sẻ ý kiến này, nhưng chỉ chia sẻ một nửa thôi. Vâng, Võ Nguyên Giáp thực quả là một tên khốn kiếp, đã đẩy hàng triệu thanh niên đất Việt vào chỗ chết từ năm 1946 tới năm 1975, để thực hiện cho được việc áp đặt chủ nghĩa Cộng Sản sứt máu trên toàn quê hương. Nhưng Y có là một thiên tài hay không, dù là một thiên tài khốn nạn của quê hương, thì cần phải xét lại. Sau mấy chục năm, các tài liệu về chiến tranh tại Việt Nam, các dữ kiện lịch sử đã được giải mật. "Huyền thoại Võ Nguyên Giáp" đã hết còn là một huyền thoại.

Võ Nguyên Giáp sinh ngày 25 tháng 8 năm 1911 tại làng An xá, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình. Cha Y là Võ Quang Nghiêm, một hương sư dạy chữ Nôm, chữ Quốc Ngữ và hành nghề Đông Y như phần lớn các nhà nho lỡ vận. Khi cuộc chiến Việt-Pháp bùng nổ, Ông Nghiêm bị Pháp bắt đưa về giam ở Huế rồi chết trong tù. Mẹ Giáp là Bà Nguyễn Thị Kiên.

Võ Nguyên Giáp là con thứ 6 trong số 8 người con của Ông Bà Võ Quang Nghiêm. Năm 14 tuổi (1925), Giáp vào Huế học trường Quốc Học. Hai năm sau, bị đuổi học, Giáp về quê tham gia Tân Việt Cách mệnh Đảng – một đảng có màu sắc Cộng Sản được thành lập năm 1924 ở miền Trung.

Đầu tháng 10 năm 1930, Giáp bị bắt giam tại nhà lao Thừa Phủ (Huế). Năm 1931, Giáp được thả ra khỏi nhà tù, ra Hà Nội học tại trường Albert Sarraut cho tới khi đỗ Tú tài.

Năm 1937, Giáp tốt nghiệp trường Luật tại Hà Nội.

Năm 1934, Giáp kết hôn cùng Nguyễn Thị Quang Thái, một đồng chí của ông. Bà Thái có với Giáp một người con gái, Võ Thị Hồng Anh. Năm 1943, Bà Thái bị Pháp bắt giam ở nhà tù Hỏa Lò ở Hà Nội. Bà chết trong tù. Tháng 5 năm 1939, Giáp bắt đầu dạy môn Sử tại trường tư thục Thăng Long tại Hà Nội. Theo lời thuật của một số người, Giáp là một giáo sư Sử giỏi và hùng biện.



Từ năm 1936 đến năm 1939, Giáp tham gia phong trào Mặt trận Dân Chủ Đông Dương. Võ Nguyên Giáp vào Đông Dương Cộng Sản đảng vào năm 1940, bắt đầu các hoạt động dưới sự chỉ đạo của Hồ Chí Minh. Giáp tham gia gây dựng cơ sở và huấn luyện quân sự ở Cao Bằng dù Giáp chưa từng được huấn luyện về quân sự. Trong đảng Cộng Sản Đông Dương, có lẽ chỉ có Phùng Chí Kiên được theo học một thời gian tại trường Võ bị Hoàng Phố ở Trung Hoa.

Ngày 22 tháng 12 năm 1944, theo sự phân bố của Hồ Chí Minh, Giáp thành lập đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân với 34 người. Theo tài liệu của Đảng Cộng Sản Việt Nam, đó là khởi thủy của đạo

quân Cộng Sản Việt Minh sau này.

*Tháng 8 năm 1945, Giáp được bầu vào Ban Chấp hành Trung Ương Đảng Cộng Sản Đông Dương.*



Tháng 1 năm 1948, Giáp được Hồ Chí Minh phong quân hàm Đại Tướng. Cùng được phong Tướng có một số tên như Văn Tiến Dũng, Vương Thừa Vũ, Nguyễn Chí Thanh, Đinh Đức Thiện, Lê Trọng Tấn, Trần Đăng Ninh... Ngày 19 tháng 12 năm 1946, chiến tranh Việt Pháp bùng nổ kéo dài cho tới năm 1954 và chấm dứt ở trận Điện Biên Phủ.

Từ năm 1945 cho đến năm 1991 (năm Giáp nghỉ hưu, hết còn là ủy Viên Trung Ương Đảng) Giáp đã giữ những chức vụ như sau:

- Ủy Viên Bộ Chánh trị
- Bộ Trưởng Bộ Quốc Phòng
- Tổng Tư lệnh Quân Đội
- Phó Thủ Tướng
- Chủ Nhiệm Ủy Ban Khoa học nhà nước.
- Năm 1983, Chủ tịch Ủy Ban sanh đẻ có kế hoạch.

Chức vụ Bộ Trưởng Bộ Quốc Phòng kiêm Tổng Tư lệnh Quân đội là những chức vụ Giáp ở lâu nhất, từ năm 1945 đến năm 1980.



*Trên: Văn Tiến Dũng, Hoàng Văn Thái, Nguyễn Quang Thuận, Hoàng Đăng Minh, Nhận, Bạch Ngọc Giáp, Sáng*

*Dưới: Lê Liêm, Giáp, Hồ, Trường Chinh, Đặng Việt*

Chức vụ coi về sanh đẻ năm 1983 là một hình thức hạ nhục Giáp do đám Lê Duẩn, Lê Đức Thọ chủ trương. Để nói về việc hạ nhục này, trong dân gian có truyền tụng hai câu thơ diễu cợt đượm đầy mỉa mai:

*Ngày xưa Đại tướng cầm quân  
Ngày nay Đại tướng cầm quần chị em*

Sau trận Điện Biên Phủ năm 1954, sự hiện diện của người Pháp cáo chung, Võ Nguyên Giáp nổi tiếng như cồn. Sau cái gọi là Đại thắng mùa xuân năm 1975 – một may mắn bất ngờ cho đảng Cộng Sản Việt Nam ( một bất hạnh cho dân tộc Việt ) chiếm được miền Nam – trước mắt người ngoại quốc mù tịt về cơ cấu tổ chức của Đảng Cộng Sản Việt Nam, Võ Nguyên Giáp trở thành một huyền thoại.

Một số sách viết về Giáp như:

- General Giáp: Politician and Strategist của Robert j. O'Neil (Australia)
- Giáp: the Victor in Vietnam của Thiếu tướng hồi hưu Peter McDonald In năm 1993 ( British )
- Các bài viết rải rác của Douglas Pike thuộc University of California, Berkeley (USA)

Xin mở một dấu ngoặc ở đây về các sách viết về các lãnh tụ Công Sản Việt Nam cũng như các lãnh tụ của các nước Cộng Sản khác trên thế giới. Tác giả phải được sự chấp nhận của Bộ Chính trị và chỉ được viết những gì mà cơ quan quyền lực tối cao của Cộng Sản đưa ra mà thôi.

Giáp được các tác giả ca tụng như một thiên tài quân sự, một chiến lược gia tài tình của thế giới ( genius strategist, genius general of the world ). Từ mấy năm gần đây, các tài liệu mật về 2 cuộc chiến tại Việt Nam (1946-1954 và 1954-1975 ) được giải mật khiến ta thấy rằng "thiên tài Võ Nguyên Giáp" đã được các đồng chí nặn ra như các đồng chí đã nặn ra anh hùng Lê Văn Tám, chú Kim Đồng.....trong suốt chiều dài của cuộc chiến xâm nhập của chủ nghĩa Cộng Sản man rợ lên quê hương mà đảng Cộng Sản Việt Nam chỉ là một lũ thừa sai.

Bản chất của những người lãnh đạo Đảng Cộng Sản Việt Nam, kể từ Hồ Chí Minh trở xuống, là gian hùng, dối trá, thâm độc và tàn bạo. Giáp có đầy đủ các "đức tính" đó.

Năm 1946, Hồ Chí Minh ký hòa ước với Pháp để quân Pháp trở lại Việt Nam. Các lãnh tụ Công Sản, trong đó có Giáp, đã thẳng tay tiêu diệt các người quốc gia (Losers are Pirates by James Banerian 1984, p.69



*Hồ Chí Minh, Trường Chinh, Võ Nguyên Giáp và Trung tá A. Peter Dewey,*

Năm 1946, khi cuộc chiến tranh Việt – Pháp sắp xảy ra, Giáp là Bộ Trưởng Quốc phòng trong Chính phủ liên hiệp. Tại Hà Nội, trong khi quân Pháp và Tự Vệ Thành đang gằm ghè nhau, Giáp và đồng bọn hứa hẹn là quân chính quy của họ tức các đơn vị Vệ Quốc Đoàn tinh nhuệ đã kéo về đóng chung quanh Hà Nội, sẵn sàng làm cỗ quân Pháp.

Ngày 19 tháng 12, chiến tranh bùng nổ tại Hà Nội. Nhóm lãnh đạo Cộng Sản đã rút về Hà Đông từ mấy ngày trước. Vệ Quốc Đoàn đâu chẳng thấy, chỉ thấy các Tự Vệ Thành đánh vui với quân Pháp trong các đường phố Hà Nội. Họ đã cầm cự với quân Pháp trong gần 2 tháng, thời gian đủ để dân chúng rời thành phố lánh nạn, đủ để đám Cộng Sản rút vào các an toàn khu Việt Bắc. Giáp và đồng bọn muốn mượn tay quân Pháp để thủ tiêu các thanh niên Hà Nội. Quả thực, Tự Vệ Thành là những thanh niên tiểu tư sản, phần lớn xuất thân từ các gia đình khá giả. Đám tiểu tư sản này là những thành phần không có chỗ đứng trong chế độ Cộng Sản. Càng lợi cho việc thiết lập chủ nghĩa Cộng Sản tại Việt Nam nếu họ bị Pháp tiêu diệt, bớt đi càng nhiều càng tốt cho chủ nghĩa Mac Xít Leninist để phát triển ở Việt Nam.

Giáp đã viết sách về chiến tranh nhân dân, quân đội nhân dân (được dịch ra tiếng Pháp; Guerre du peuple, l'Armée du peuple ), tự cho rằng mình và đảng Cộng Sản Việt Nam là nguồn gốc của quan niệm chiến lược, chiến thuật này. Sự thực, quan niệm về chiến tranh nhân dân đã được Tướng Trần Canh, một trong ngũ hổ tướng của Mao Trạch Đông, du nhập vào Việt Nam kể từ trận chiến biên giới Cao Bằng Lạng Sơn năm 1950.

Giáp thực sự không phải là cha đẻ của quân đội Cộng Sản Việt Nam, tuy rằng cuối năm 1944, theo lệnh Hồ Chí Minh, Giáp thành lập đoàn Võ Trang Tuyên Truyền gồm 34 thành viên với trang bị rất thô sơ. Quân đội Trung Cộng mới thực sự là cha đẻ của quân đội nhân dân của Cộng Sản Việt Nam.

Tháng 3 năm 1946, 1 Trung Đoàn quân Cộng Sản Trung Hoa tràn qua biên giới, vào Việt Nam để tránh bị các Lộ Quân 46, 64 của Tưởng Giới Thạch tiêu diệt. Chính Trung đoàn quân Cộng Sản Trung Hoa này đã giúp Cộng Sản Việt Nam huấn luyện Quân đội. Tình báo của Mỹ đã đánh hơi thấy việc Trung Cộng huấn luyện quân đội Cộng sản Việt Nam từ những năm này.

Từ năm 1950, Trung Cộng không ngừng cung cấp người, vũ khí và tiếp liệu cho Công Sản Việt Nam. Chính Võ Nguyên Giáp, trong cuốn Đường tới Điện Biên Phủ đã viết: Trong một buổi làm việc ở Moscou với Staline, Mao Trạch Đông, Mao đã hứa trang bị cho Việt Nam 10 sư đoàn. Mao nói: Việt Nam cần trang bị 10 đại đoàn (sư đoàn) để đánh Pháp. Trước mặt hãy trang bị 6 đại đoàn có mặt ở miền Bắc Việt Nam. Có thể đưa ngay một số đơn vị sang Trung Hoa nhận vũ khí. Tỉnh Quảng Tây sẽ là hậu phương trực tiếp của Việt Nam. Sau đó các đơn vị của quân đội nhân dân lần lượt được đưa sang Tàu để thụ huấn và nhận vũ khí.

Theo Giáp những đơn vị sang Trung Quốc, ngoài việc trang bị lại vũ khí còn được huấn luyện thêm về chiến thuật công kiên, đặc biệt là kỹ thuật đánh bọc phá. Trước đây, vì chưa có thuốc nổ, ta chưa hề xử dụng kỹ thuật này. Cũng theo Giáp chính Hồ Chí Minh đã yêu cầu Tàu Cộng gửi qua Việt Nam một đoàn cố vấn. Theo lời yêu cầu đó, một đoàn cố vấn Trung Cộng khoảng 80 người đã sang Việt Nam, giúp quân Cộng Sản Việt Nam: Lã Quí Ba, Ủy Viên Trung ương đảng Cộng Sản Trung Quốc, Trưởng đoàn Cố vấn; Vi Quốc Thanh, Trưởng đoàn Cố vấn về Quân sự; Mai Gia Sinh, cố vấn về công tác tham mưu; Mã Tây Phu, Cố vấn về công tác hậu cần. Chính các Cố vấn Trung Cộng đã giúp Công Sản Việt Nam tổ chức 3 (ba) cơ chế chánh trong quân đội: Bộ Tổng Tham Mưu, Tổng Cục chánh trị và Tổng cục hậu cần. Tóm lại ngay trong công việc tổ chức quân đội của Cộng Sản Việt Nam, Giáp chỉ là người thừa hành.



### **Giáp là Một Tên Hèn.**

Năm 1983, Giáp bị đám Lê Đức Thọ, Lê Duẩn hạ nhục bằng cách cho đi làm Chủ tịch Ủy Ban sanh đẻ có kế hoạch. Giáp đã ngậm bồ hòn làm ngọt, ngoan ngoãn vâng lời. Trong vụ Nhân văn Giai phẩm xảy ra tại miền Bắc năm 1955, nhiều người đã ở trong Quân Đội Nhân dân của Giáp như Trần Dần, Hoàng Cầm, Quang Dũng, Phùng Quán... bị đem ra đấu tố, tù đầy. Giáp vẫn giữ im lặng. Trong vụ án chống đảng do đám Lê Duẩn, Lê Đức Thọ chủ mưu, các tướng Cộng sản đàn em của Giáp như Lê Liêm, Đặng Kim Giang, Nguyễn Văn Vịnh, các Đại tá thuộc cấp của Giáp như Lê Minh Nghĩa, Lê Vinh Quốc, Văn Dzoãn... bị hãm hại; Giáp vẫn ngoảnh mặt làm ngơ. Khi các tướng Lê Trọng Tấn, Hoàng Văn Thái (cũng là thông gia của Giáp) bị đột tử sau khi miền Nam đã bị cộng sản hóa. Giáp vẫn ngậm miệng, im lặng là vàng. Giáp đã để lộ rõ cái hèn, thủ khẩu như bình.

Giáp kệ mặc đàn em bị thảm sát, tù đầy. Theo Bùi Tín, cựu Phó Tổng Biên tập của báo Cộng Sản Quân Đội Nhân dân, sở dĩ Giáp không bị đám Lê Đức Thọ, Lê Duẩn thủ tiêu vì Giáp biết thủ nghĩa là Giáp biết cách tránh né để bảo toàn mạng sống. Khi được một ký giả ngoại quốc hỏi Giáp có hối tiếc gì về số 3-4 triệu người Việt Nam chết vì các cuộc chiến tranh, gọi là chiến tranh ý thức hệ, Giáp đã trả lời là y không hối tiếc gì cả (Non, pas du tout). Mạng sống của thanh niên Việt Nam bị họ Võ coi như cỏ rác. Giáp sẵn sàng thí quân trong các trận chiến. Trong trận chiến tranh biên giới Cao Bằng, Lạng Sơn năm 1950, để tiêu diệt cứ điểm Đồng Khê do 262 lính Pháp trấn đóng, Giáp đã dùng tới 10.000 quân (đồng hơn quân trú phòng 40 lần). Sau trận đánh, hơn 500 quân Việt tử trận, không kể số bị thương hàng ngàn. Trong trận đồng bằng Phủ Lý, Ninh Bình, Vĩnh Yên vào tháng giêng năm 1951, chiến thuật biển người của Giáp đã bị Tướng Pháp De Lattre de Tassigny dùng bom Napalm tiêu diệt. Quân Cộng sản, dưới sự chỉ huy của Giáp, đã bị nhiều tử vong, thất bại

trong ý đồ đưa chiến tranh về đồng bằng. Số tử vong của quân đội cộng sản, khi tháo lui, là trên 6000 người. Số bị thương chắc chắn là gấp đôi, gấp ba con số 6000.

Trong chiến tranh Việt – Pháp 1946-1954, người thực sự chỉ huy các trận đánh lớn không phải là Giáp mà là các tướng Trung Hoa Cộng Sản như Trần Canh trong những năm 50, sau đó là đoàn cố vấn Trung Quốc đứng đầu là Vy Quốc Thanh, Lã Quý Ba. Hào quang chiến thắng của Giáp chỉ là một giả tạo, một hào quang do Trung Cộng ban cho.

### **Chiến Dịch Biên Giới Năm 1950.**

Chiến dịch này nhằm mục đích đuổi quân Pháp ra khỏi biên giới của 2 nước Việt Nam-Trung Hoa để cho việc tiếp vận từ Trung Hoa Cộng Sản cho quân đội của Cộng Sản Việt Nam được dễ dàng. Tướng Trần Canh của Trung quốc sang Việt Nam ngày 22-7-1950. Trần Canh đã áp dụng học thuyết chiến tranh nhân dân của Mao vào chiến tranh Việt Nam.

Kế hoạch tiến công của Võ Nguyên Giáp trong chiến dịch biên giới được thay thế bằng kế hoạch tác chiến của Trần Canh. Thay vì tấn công Cao Bằng như kế hoạch của Giáp, Trần Canh đề nghị kế hoạch tấn công Đông Khê, một đồn của Pháp nằm giữa Cao Bằng và Lạng Sơn, để lừa quân Pháp ra khỏi hai tỉnh trên và sau đó phục kích tiêu diệt (công đồn đả viện). Hồ Chí Minh chấp thuận kế hoạch này. Kết quả trận đánh là quân Pháp thảm bại phải bỏ hết các tỉnh biên giới. Chiến thuật công đồn đả viện của Cộng Sản Việt Nam là do các cố vấn Trung Quốc, nhứt là Trần Canh, truyền thụ cho.

Từ năm 1951, nhóm cố vấn chánh trị do Lã Quý Ba cầm đầu đã giúp Hồ tạo lập luật lệ và chánh sách liên quan đến tài chánh, thuế khóa, quản lý báo chí và đài phát thanh cũng như các chánh sách đối với các dân tộc thiểu số.....

### **Chiến Dịch Tây Bắc 1952**

Sau các tổn thất ở đồng bằng sông Hồng Hà năm 1951, Việt Minh, theo sự cố vấn của các cố vấn Trung Quốc, mở chiến dịch Tây Bắc năm 1952. Lã Quý Ba trách nhiệm hoạch định chiến dịch thay Vi Quốc Thanh về Tàu chữa bệnh. Hồ Chí Minh chấp thuận hoàn toàn đề nghị của Lã Quý Ba. Theo Qiang Zhai (China and the Vietnam wars 1950-1975) cuối tháng 9 năm 1952, Hồ bí mật sang Bắc Kinh để thảo luận về chiến dịch Tây Bắc cũng như chiến lược thắng quân Pháp.

Ngày 14-10 Việt Minh tập trung 8 tiểu đoàn tấn công Nghĩa Lộ và các đồn bót lân cận.

Ngày 16-10 Vy Quốc Thanh trở lại Việt Nam để cùng Lã Quý Ba chỉ đạo chiến dịch. Sau khi mất Nghĩa Lộ, quân Pháp chạy khỏi Sơn La ngày 21-11. Việt Minh hoàn toàn chiếm lĩnh một khu vực lớn ở Tây Bắc, cho phép họ có thể tiến hành các hoạt động ở Lào.

### **Đối Phó Với Kế Hoạch Navarre – Trận Điện Biên Phủ**

Tháng 5-1953, tướng Henri Navarre đảm trách chỉ huy quân Pháp ở Đông Dương với kế hoạch:

- 1- Kiểm soát vùng đồng bằng sông Hồng
  - 2- Bình định các khu do Cộng Sản kiểm soát ở miền Trung và miền Nam
  - 3- Mở tổng phản kích tiêu diệt các cứ địa của Việt Minh tại miền Bắc
- Navarre cho thành lập các binh đoàn lưu động.

Việt Minh Cộng Sản, lúc đầu muốn tập trung quân tại vùng Tây Bắc và Lai Châu, nhưng sau Giáp từ bỏ ý định đó, muốn kéo quân tấn công quân Pháp ở đồng bằng sông Hồng Hà. Như vậy Giáp hạ thấp tầm quan trọng của chiến dịch ở Lào. Bắc Kinh không đồng ý với kế hoạch của Giáp. Bắc Kinh nhấn mạnh Việt Minh cần giữ nguyên kế hoạch tập trung vào Tây Bắc và Lào. Lãnh đạo Trung Quốc cho rằng nếu thực thi chiến thuật này, Việt Minh Cộng Sản có thể chuẩn bị lực lượng cho công cuộc đánh chiếm đồng bằng sông Hồng và cuối cùng sẽ đánh bại Pháp ở Đông Dương.

Tháng 9, Bộ Chính trị của Cộng Sản Việt Nam, phủ quyết kế hoạch của Giáp để theo kế hoạch của các cố vấn TC.

Ngày 27 tháng 10 năm 1953, Vy Quốc Thanh trao cho ông Hồ một bản sao kế hoạch của Navarre mà tinh báo Trung Cộng đã thu đoạt được. Sau khi xem xét, các lãnh đạo của Cộng sản Việt Nam nói đề nghị của Trung Quốc là đúng. Cộng Sản Việt Nam, nếu theo đúng kế hoạch của Trung Quốc, có thể phá vỡ kế hoạch của Navarre.

Khi Navarre đưa quân đến Điện Biên Phủ, Giáp và Bộ Tham mưu chưa nhận ra tầm quan trọng của vị trí này. Chính Vy Quốc Thanh là người đã thúc Giáp mở chiến dịch bao vây và tiêu diệt quân Pháp ở Điện Biên Phủ.

Trung Quốc nhấn mạnh chiến dịch Điện Biên Phủ không chỉ quan trọng về quân sự mà còn có ảnh hưởng quốc tế.



*Từ trái sang phải : Trường Chinh, Hồ Chí Minh, Trần Canh, La Quý Ba. Nguồn : QGP Trung Quốc*

Ngày 6-12-1953, Bộ Chính trị của Cộng Sản Việt Nam thông qua kế hoạch tác chiến ở Điện Biên Phủ. Giáp chỉ là người thi hành kế hoạch do cố vấn Trung Quốc Vy Quốc Thanh đề ra. Người hùng Điện Biên Phủ Võ Nguyên Giáp đã được cố vấn Tàu nặn ra.

Chính các cố vấn Trung Cộng đã giúp Việt Minh trong các chiến dịch biên giới, Tây Bắc và Điện Biên Phủ. Trung Cộng đã chi viện cho chiến trường Điện Biên Phủ 8286 tấn tiếp liệu gồm vũ khí, lương thực v.v... Cố vấn TC có mặt ở mọi đơn vị. Thí dụ họ đã giúp Việt Minh bố trí pháo binh trong các hào sâu trên sườn núi để tránh bị phi cơ Pháp phát hiện và phá hủy. Pháo binh của Việt Minh, được các cố vấn Trung Cộng điều khiển, là một bất ngờ cho quân đội Pháp. Nhưng sự tham dự tích cực của Trung Cộng vào sự thành công của chiến dịch không hề được Giáp nhắc tới trong các bài viết, trong các sách của y như cuốn Điện Biên Phủ: điểm hẹn lịch sử. (The Chinese support for the North Vietnam during the Vietnam War; The Decisive Edge by Bob Seals).